

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

SỞ Y TẾ

Số: 1192 /SYT-NVY-HCC
V/v công bố đủ điều kiện thực hiện
hoạt động quan trắc môi trường
lao động đối với Công ty Cổ phần
Kiểm nghiệm Thực phẩm
và Môi trường Navitek

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 3 năm 2022

Kính gửi: Công ty Cổ phần Kiểm nghiệm Thực phẩm và Môi trường Navitek
(địa chỉ: Lô F4, Tòa nhà Vạn Đạt, số 12 đường CN8, KCN Tân Bình,
phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP.HCM)

Sở Y tế nhận được Đơn đề nghị số 02/CV-NAVITEK của Công ty Cổ phần Kiểm nghiệm Thực phẩm và Môi trường Navitek (phiếu tiếp nhận số 1372200003/TNHS ngày 21 tháng 02 năm 2022) về công bố điều kiện quan trắc môi trường lao động,

Căn cứ quy định tại Chương IV, điều 33-34 tại Nghị định 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động và Nghị định 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

Sở Y tế có ý kiến như sau:

- Công ty Cổ phần Kiểm nghiệm Thực phẩm và Môi trường Navitek đã thực hiện đầy đủ hồ sơ công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động theo đúng quy định tại Nghị định 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 và Nghị định 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ.

- Công ty Cổ phần Kiểm nghiệm Thực phẩm và Môi trường Navitek chịu trách nhiệm thực hiện đúng các nội dung đã công bố (đính kèm nội dung công bố).

Sở Y tế sẽ báo cáo Bộ Y tế, tiến hành hậu kiểm định kỳ và đột xuất theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các PGD SYT (để b/c);
- Cục QL MTYT - BYT (để b/c);
- Lưu: VP, NVY (NTMN)



Nguyễn Hữu Hưng

NỘI DUNG CÔNG BỐ

(đính kèm Công văn số 1192/SYT-NVY-HCC ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Sở Y tế)

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Kiểm nghiệm Thực phẩm và Môi trường Navitek

2. Người đại diện: Hoàng Hoài Chức vụ: Tổng Giám đốc

3. Địa chỉ: Lô F4, Tòa nhà Vạn Đạt, Số 12 đường CN8, Khu công nghiệp Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

4. Số điện thoại: 0913961304 Số fax:

Địa chỉ Email: *navitekc corp@gmail.com*

5. Lĩnh vực đề nghị được công bố đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động:

5.1. Yếu tố vi khí hậu:

- Nhiệt độ
- Độ ẩm
- Tốc độ gió
- Bức xạ nhiệt

5.2. Yếu tố vật lý:

- Ánh sáng
- Tiếng ồn chung
- Tiếng ồn theo dải tần
- Rung chuyển theo dải tần
- Gia tốc rung, vận tốc rung (đứng hoặc ngang)
- Điện từ trường tần số công nghiệp
- Điện từ trường tần số cao
- Phóng xạ:

Bức xạ tử ngoại

Bức xạ ion hóa

Bức xạ tia X

5.3. Yếu tố bụi các loại:

- Bụi toàn phần
- Bụi hô hấp
- Bụi PM₁₀
- Bụi PM_{2,5}
- Bụi thông thường
- Bụi silic: Phân tích được hàm lượng silic tự do
- Bụi amiăng

ke

- Bụi kim loại (Sb, As, Ag, Be, Cd, Pb, Cr³⁺, Cr⁶⁺, CrO₃, Co, Cu, ZnO, Mn, Al, Ni, Fe, Fe₂O₃, SeO₂, Se, Sn, SnO₂, Hg, Ti, TiO₂, V, V₂O₅)

- Bụi than

- Bụi talc

- Bụi bông

- Bụi xenluloza (Bụi tổng số, bụi hô hấp)

- Bụi NaOH

5.4. Yếu tố hơi khí độc

- Hơi khí độc vô cơ: SO₂, NO₂, CO₂, CO, NH₃, H₂S, HF, HCl, HBr, HNO₃, H₂SO₄, H₃PO₄, HCN, Cyanua (CN⁻), Brom (Br₂), Chlor (Cl₂), Fluor (F₂), Flouride (F⁻), Ôzon, H₂O₂;

- Hơi khí độc hữu cơ: CS₂, Metan, Etylen, Acetylen, Aceton, Acetonitril, Acrolein, Acrylonitril, 1,3-Butadien, Cresol, Phenol, Dầu khoáng (sương mù), Dầu thực vật (dạng sương), Dầu mỏ, Dimetyl formamit, 1,1-Dimetyl hydrazine, Dimetyl sulfat, 1,4-Dioxan, Ete etyl, Etylen oxit, Formaldehyt, Furfural, Khói hàn, Long não, Metyl etyl keton (MEK), Metyl mercaptan, Mụi than, Naphtalen, Nicotin, Pyridin, Quinon, Sáp parafin (khói), Stearat, Toluene diisocyanat, Xăng (Gasoline);

- Hơi acid hữu cơ: Acid acetic, Acid Formic, Acid metacrylic;

- Hơi rượu: n-Butanol, Propanol, Ethanol, Cyclohexanol, Etylen glycol, Rượu fufuryl, Metanol;

- Hơi este: Ayl axetat, Amyl axetat, Butyl acetat, Metyl acrylat, Metyl acetat, n-Propylacetat, Vinyl acetat;

- Hydrocacbon: Cyclohexane, Cyclohexene, n-decane, n-dodecane, n-heptane, n-hexane, methylcyclohexane, n-nonane, n-octane, n-pentane, n-undecane;

- Dẫn xuất hydrocacbon: Carbon tetrachloride, Cloroform, Bromoform, Dicloroethan, 1,1-Dicloroethylen, Dicloroethylen, Tetracloretylen, Tricloetan, Dicloromethan, 1,2-Dicloropropan, Etylen dibromua, Metyl clorua, Tricloetylen, Vinyl bromua, Vinyl clorua;

- VOCs: Benzene, Toluene, Ethylbenzene, Xylene, o-xylene, m-xylene, p-xylene, Cumene, p-tert-butyltoluene, α-methylstyrene, β-methylstyrene, Styrene, Nitrobenzen;

- Hợp chất amin: Anilin, Etanolamin, Etylamin, Benzidin, (m-, o-, p-) Toluidin, Xylidin;

- Dẫn xuất VOCs: Benzyl clorua, Diclorobenzen, Trinitrobenzen, 2,4-Dinitrotoluen (DNT), 2,4,6-Trinitrotoluen (TNT), o-Nitrotoluen, m-Nitrotoluen, p-Nitrotoluen;

- Thuốc bảo vệ thực vật Clo hữu cơ: Aldrin, Dieldrin, Endrin, Endrin aldehyde, Endrin ketone, Alpha – BHC, Beta – BHC, Gama – BHC (Lindane), Delta – BHC, Tổng Dichloro diphenyl trichloroethane (DDTs) (2,4'-DDD; 4,4'-DDD; 2,4'-DDE; 4,4'-DDE; 2,4'-DDT; 4,4'-DDT), Chlordane, cis-Chlordane, trans-Chlordane, alpha-Endosunfal, beta-Endosunfal, Endosunfan sunfate, Methoxychlor, Heptachlor, Heptachlor-endo-epoxide, Heptachlor-exo-epoxide, Heptachlor Epoxide, Hexachlorobenzene;

- Hóa chất bảo vệ thực vật Photpho hữu cơ: Azinphos-methyl, Azinphos-ethyl, Bromophos methyl, Bromophos ethyl, Chloropyriphos-methyl, Chloropyriphos,

Clofeninfos, Dimethoate, Diazinone, Disulfoton, Ethion, Ethoprophos, Fenthion, Formothion, Malathion, Parathion methyl, Parathion ethyl;

- Thuốc trừ cỏ: 2,4-D; 2,4,5-T.

5.5. Yếu tố tâm sinh lý và ec-gô-nô-my

- Đánh giá gánh nặng thần kinh tâm lý

- Đánh giá ec-gô-nô-my

- Đánh giá gánh nặng thể lực

5.6. Đánh giá yếu tố tiếp xúc nghề nghiệp

- Yếu tố vi sinh vật (Tổng số vi khuẩn hiếu khí, tổng men - mốc)

- Yếu tố gây dị ứng, mẫn cảm

- Dung môi

- Yếu tố gây ung thư

ke